

HỘI VĂN NGHỆ DÂN GIAN VIỆT NAM
YANG DANH

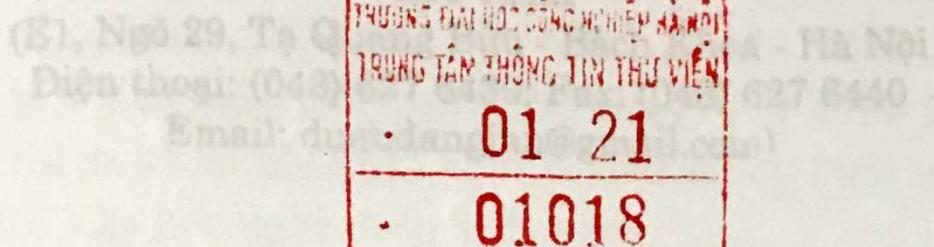
**LỄ TỤC CƯỚI HỎI
CỦA NGƯỜI BANA KRIÊM**



NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT

HỘI VĂN NGHỆ DÂN GIAN VIỆT NAM

DỰ ÁN
TÀI SẢN VĂN HỌC VÀ ĐIỂM HIGHLIGHT
YANG DANH



LỄ TỤC CƯỚI HỎI CỦA NGƯỜI BANA KRIÊM

1. GS. TS. TÔ NGỌC TÂM	Tổng đạo
2. GS. TS. NGUYỄN XUÂN KINH	Phó Trưởng ban
4. Nhà văn ĐỒ KIM CƯỜNG	Ủy viên
5. TS. DOANH THANH NỘ	Ủy viên
6. TS. TRẦN HỮU SƠN	Ủy viên
7. Ông NGUYỄN KIỀM	Ủy viên
8. Nhà giáo NGUYỄN NGỌC QUANG	Ủy viên
9. ThS. VŨ CÔNG HỘI	Ủy viên
10. Ông TRƯỜNG THANH HÙNG	Ủy viên

GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG DỰ ÁN
TS. DOANH THANH NỘ

NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT

**DỰ ÁN CÔNG BỐ, PHỔ BIẾN
TÀI SẢN VĂN HÓA, VĂN NGHỆ DÂN GIAN
VIỆT NAM**

(E1, Ngõ 29, Tạ Quang Bửu - Bách Khoa - Hà Nội)

Điện thoại: (043) 627 6439; Fax: (043) 627 6440

Email: duandangian@gmail.com

chức chính thức của các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam.

BAN CHỈ ĐẠO

1. GS. TSKH. TÔ NGỌC THANH	<i>Trưởng ban</i>
2. ThS. HUỲNH VĨNH ÁI	<i>Phó Trưởng ban</i>
3. GS. TS. NGUYỄN XUÂN KÍNH	<i>Phó Trưởng ban</i>
4. Nhà văn ĐỖ KIM CUÔNG	<i>Ủy viên</i>
5. TS. ĐOÀN THANH NÔ	<i>Ủy viên</i>
6. TS. TRẦN HỮU SƠN	<i>Ủy viên</i>
7. Ông NGUYỄN KIỂM	<i>Ủy viên</i>
8. Nhà giáo NGUYỄN NGỌC QUANG	<i>Ủy viên</i>
9. ThS. VŨ CÔNG HỘI	<i>Ủy viên</i>
10. Ông TRƯỜNG THANH HÙNG	<i>Ủy viên</i>

GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG DỰ ÁN

TS. ĐOÀN THANH NÔ

LỜI GIỚI THIỆU

Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam (VNDGVN) là một tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, nằm trong khối Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam.

Quyết định số 82/NV, ngày 01/03/1967 của Bộ Nội vụ thay mặt Chính phủ đã cho phép Hội Văn nghệ dân gian thành lập và hoạt động trên phạm vi toàn quốc và có mối liên hệ nghề nghiệp với các tổ chức khác ở trong nước và nước ngoài.

Tôn chỉ mục đích của Hội là “**Sưu tầm, nghiên cứu, phổ biến và truyền dạy vốn văn hóa - văn nghệ dân gian các tộc người Việt Nam**”. Trên cơ sở thành quả của các công việc trên, Hội là một trong những đội quân chủ lực góp phần bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa - văn nghệ mang đậm bản sắc dân tộc đã được ông cha ta sáng tạo và giữ gìn trong suốt mấy nghìn năm của lịch sử dân tộc.

Những giá trị sáng tạo đó thể hiện mối quan hệ của các tộc người Việt Nam với thiên nhiên thông qua các tri thức sản xuất nông nghiệp; với xã hội thông qua phong tục tập quán, hội xuân; với nhân sinh quan thông qua các nghi lễ vòng đời người; với vũ trụ và thế giới tự nhiên đã được siêu nhiên hóa thông qua các loại hình tín ngưỡng tôn giáo; với lý tưởng thẩm mỹ thông qua các sáng tạo văn học nghệ thuật. Ở mỗi tộc người Việt Nam, những lĩnh vực và hình thái văn hóa -

văn nghệ này lại được thể hiện trong một sắc thái riêng. Chính kho tàng văn hóa đa dạng đó là nội dung, là đối tượng hoạt động của hội viên Hội VNDGVN.

Sau gần 50 năm hoạt động, được sự lãnh đạo của Đảng và sự chăm sóc của Nhà nước, Hội VNDGVN đã lớn mạnh với trên 1.200 hội viên. Số công trình do hội viên của Hội đã hoàn thành lên đến 5.000 công trình, hiện đang được lưu giữ và bảo vệ tại Văn phòng Hội.

Được sự quan tâm của Ban Bí thư và Thủ tướng Chính phủ, Dự án “**Công bố và phổ biến tài sản văn hóa-văn nghệ dân gian các dân tộc Việt Nam**” đã được phê duyệt. Trong giai đoạn I (2008-2012), Dự án đã xuất bản 1.000 công trình, tác phẩm văn hóa - văn nghệ dân gian các dân tộc; giai đoạn II (2013-2017) Dự án sẽ tiếp tục công bố thêm 1.500 công trình nữa.

Hy vọng, các xuất bản phẩm của Dự án sẽ cung cấp cho bạn đọc trong và ngoài nước một bộ sách mang tính chất bách khoa thư về các sắc màu văn hóa của các tộc người Việt Nam, phục vụ thiết thực vào việc tra cứu, mở rộng hiểu biết của bạn đọc về truyền thống văn hóa giàu có và độc đáo đó; góp phần xây dựng nền “văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Dự án mong nhận được ý kiến chỉ bảo kịp thời của bạn đọc gần xa.

Xin chân thành cảm ơn!

Trưởng Ban chỉ đạo thực hiện Dự án

GS.TSKH. TÔ NGỌC THANH

LỜI NÓI ĐẦU

Đám cưới là một trong những hình thức sinh hoạt về tình cảm mà dân tộc nào cũng có. Đám cưới, người Bana Kriêm gọi là *ong mai*, hay *xrôp*... Trước đây, cuộc sống của cộng đồng người Bana Kriêm ở trong một xã hội kép kín, lấy làng làm đơn vị tự quản. Thời bấy giờ, nam, nữ thanh niên khi lớn lên, trưởng thành bắt đầu tìm hiểu, gặp gỡ rồi đi đến yêu thương nhau thành vợ thành chồng, cũng chỉ quanh quẩn ở trong làng mà thôi. Về những thập kỷ tiếp theo sau này, phạm vi cũng như lãnh thổ quản lý của làng cũng được nới rộng ra, do vậy mà hoạt động trong tình yêu của nam nữ trong làng cũng được mở rộng. trong quá trình tìm hiểu và quen biết nhau, dù ở làng hay ngoài làng, bước đầu phải có sự lựa chọn cho kỹ tránh phải lấy những người cùng dòng tộc, máu mủ. Sau đó mới tính đến nét na, ngoại hình con người ấy có siêng năng, chăm chỉ hay lười biếng. Trước đây, tập tục của người Bana Kriêm có qui định: Nam, nữ thanh niên khi lớn lên phải biết đan lát giỏi, đi săn bắn, đánh cồng chiêng giỏi (đối với nam), biết thêu dệt vải giỏi, biết mò cua, bắt cá, múa hát giỏi (đối với nữ) thì họ mới lấy nhau. Nam, nữ đã có thời gian quen biết, yêu nhau rồi, từ đó mới bắt đầu báo cho ông làm mối và gia đình biết.

Đến ngày tổ chức đám cưới chính thức mà người Bana gọi là: *Pokoong*, phải trải qua giai đoạn: tổ chức gá hỏi, cuộc gặp gỡ ở hai gia đình bên trai và bên gái. Nếu đồng ý cho hai đứa con lấy nhau thì hẹn ngày, hẹn tháng chuẩn bị các điều kiện, cơ sở vật chất cho ngày đám cưới. Theo tập tục của người Bana Kriêm chỉ hẹn ngày tháng thôi chứ không chọn ngày lành tháng tốt để tổ chức đám cưới. Trước đây đám cưới của người Bana Kriêm, mặc dù không có các hình thức thách cưới, mang của trao người ... nhưng cũng cầu kỳ, rờm rà mất thời gian, tốn công, tốn của. Ngày nay, đám cưới đã giảm đi nhiều phần rờm rà không cần thiết, bỏ được các tục cúng lễ mang nội dung mê tín dị đoan. Đôi nam nữ yêu thương nhau, nếu đã được sự đồng ý của cha mẹ đôi bên thì tiến hành cho tổ chức đám cưới. bên trai sang nhà gái ở hay ngược lại là do gia đình hai bên thỏa thuận và quyết định.

Các hình thức tổ chức đám cưới hay nội dung cúng lễ chỉ truyền cho nhau từ đời này sang đời khác, từ làng này, người này sang người khác, làng khác chỉ trao nhau bằng tập quán, bằng lời nói cửa miệng, chứ đâu có sao chép, ghi băng, ghi hình cho nên còn khá khác nhau. Chúng tôi nghiên cứu và viết tác phẩm này chỉ chọn được nét chung nhất các đám, các làng của người Bana Kriêm về lễ tục cưới hỏi. Cho nên chắc không tránh khỏi thiếu sót, rất mong bạn đọc gần xa lượng thứ và mong được góp ý xay dựng để lần sau tác phẩm lễ tục cưới hỏi của người Bana Kriêm hoàn chỉnh và tốt hơn.